TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **50**/2019/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 154/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đỗ Quang T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp 4, xã A V, huyện TB, tỉnh Đồng Nai

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp 4, xã A V, huyện TB, tỉnh Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 01 tháng 3 năm 2019 Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tiến Hành hòa giải đoàn tụ không T, các bên thuận tình ly hôn, thỏa thuận được về nuôi con và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Quang T và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có 02 người con chung tên: Đỗ Quang H, sinh ngày 28/10/2006 và Đỗ Thị Trà M, sinh ngày 15/5/2013. Khi ly hôn, anh T và chị M thỏa thuận thống nhất để chị Nguyễn Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đỗ Thị Trà M và anh Đỗ Quang T được trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đỗ Quang H. Tạm thời không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

[3]. Về tài sản chung: Tự hai bên thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Quang T tự nguyện chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm mà anh T đã nộp theo Biên lai thu số 001390 ngày 01/3/2019 của Chi cục Thi Hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Quang T và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên: Đỗ Quang H, sinh ngày 28/10/2006 và Đỗ Thị Trà M, sinh ngày 15/5/2013. Giao cháu Đỗ Thị Trà M cho chị Nguyễn Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Đỗ Quang H cho anh Đỗ Quang T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Anh Đỗ Quang T và chị Nguyễn Thị M được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự hai bên thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Quang T tự nguyện chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm mà anh T đã nộp theo Biên lai thu số 001390 ngày 01/3/2019 của Chi cục Thi Hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi Hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 32, ngày 04/5/2006)
THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Hồng Ngọc